

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST  
Ngày 04 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đức Hảo và bà Phạm Thị Tố Tâm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Nguyễn Thị Mai An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nhật Trà, kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **39/2021/TLST-HS** ngày 05/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **43/2021/QĐXXST-HS** ngày 17/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh T. Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27 tháng 11 năm 1983; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 16, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1950 và con bà: Trần Thị M, sinh năm 1950; Chồng: Phạm Công T, sinh năm 1983 (Đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2009. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2020 đến nay hiện tang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/12/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Thị Thanh T đến khu vực vườn hoa tam giác thuộc phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây Thuận mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu ở trong người. Đến 15 giờ 45 phút ngày 10/12/2020 khi Nguyễn Thị Thanh T đang ngồi ở khu vực vỉa hè đường Nguyễn Thái H thuộc khối 10, phường L, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an xã H yêu cầu kiểm tra, T thả gói ma túy xuống vị trí trước mũi bàn chân phải. Tổ công tác tiến hành thu vật chứng 01 gói potylen màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh Nguyễn Thị Thanh T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 10/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định ngày 11/12/2020. Tại Kết luận giám định số 1555/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 15/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Thanh Thuận gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Thanh T có khối lượng là 0,340 gam (Không phải ba trăm bốn mươi gam).

Vật chứng của vụ án: 01 (một) gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,340 gam, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,240 gam hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Cáo trạng số 76/CT-VKS-TPV ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố để xét xử Nguyễn Thị Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu quan điểm về vụ án, giữ nguyên tội danh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Thị Thanh T. Đề nghị xử phạt Nguyễn Thị Thanh T từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo. Áp dụng điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định buộc Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 10/12/2020, tại khu vực vỉa hè đường N thuộc khối 10, phường L, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An Nguyễn Thị Thanh T có hành vi cất giấu trái phép 0,340 gam (Không phải ba trăm

bốn mươi gam) Ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo phạm vào loại tội nghiêm trọng, hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây nghiện độc hại và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất dấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên đã sa vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy rằng trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này theo lời khai của Nguyễn Thị Thanh T thì người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, trong chứa ma túy (Methamphetamine), ghi thu giữ vật chứng của Nguyễn Thị Thanh T. (Vật chứng trên hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2021/116 ngày 22/02/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận**

- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND xã P, huyện N;
- Lưu HS vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Thanh Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**